

Số: 185/2014/CV-VASEP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 10 năm 2014

V/v báo cáo & kiến nghị một số nội dung
nhằm thúc đẩy sản xuất, XK cá ngừ của
Việt Nam trong thời gian tới

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

Câu lạc bộ Doanh nghiệp cá ngừ VASEP (CLB Cá ngừ VASEP) thuộc Ủy ban Hải sản của Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Việt Nam (VASEP) đã hoạt động tăng cường & tích cực trong hơn 1 năm qua nhằm mục đích phối hợp, liên kết hoạt động, giúp nhau nâng cao giá trị, chất lượng của sản phẩm cá ngừ Việt Nam và hợp tác chặt chẽ, cùng có lợi trong tổ chức thực hiện các vấn đề về nguyên liệu, chất lượng, thị trường xuất khẩu, rào cản và chính sách.

CLB Cá ngừ VASEP được tổ chức họp định kỳ hàng Quý để cùng nhau trao đổi và thống nhất các hoạt động, kế hoạch cho sự phát triển XK cá ngừ trong thời gian tới / hoặc các cuộc họp đột xuất với các tổ chức quốc tế khi có những cảnh báo, các quy định của quốc tế tác động đến xuất khẩu cá ngừ Việt Nam.

Qua kết quả họp định kỳ 2 Quý vừa qua của CLB, đặc biệt là cuộc họp Quý 3 (19/9/2014) với sự tham dự của Lãnh đạo Tổng cục Thủy sản, Cục Khai thác BVNLT, Cục NAFIQAD và một số chi cục địa phương, Hiệp hội trân trọng báo cáo và kiến nghị một số nội dung quan trọng cho ngành cá Ngừ Việt Nam như sau:

1. Cảnh báo của Tổ chức Earth Island (EII) đưa ra liên quan đến việc Việt Nam khai thác cá ngừ vằn bằng lưới cản hoặc lưới rê vi phạm các quy định của chương trình bảo vệ cá heo trong thương mại cá Ngừ toàn cầu. CLB cá ngừ VASEP đã tổ chức 02 cuộc họp (ngày 26/9/2013 và 01/7/2014) với EII cùng với sự tham dự của đại diện của Lãnh đạo Cục Khai thác BVNLT và Chi cục Khai thác một số tỉnh trọng điểm trong khai thác cá ngừ. Kết quả:

- EII đã đồng ý các doanh nghiệp CB&XK cá ngừ Việt Nam sử dụng Giấy Xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác (Phụ lục 3, Thông tư số 28/2011/TT-BNNPTNT (TT28)) làm cơ sở để chứng minh sản phẩm cá ngừ không khai thác bằng nghề lưới rê (gillnet). Trong đó, thông tin về nghề khai thác cần được bổ sung ghi vào cột 1 của Giấy Xác nhận nguyên liệu thủy sản.
- Các DN cá Ngừ thống nhất đẩy mạnh cam kết bảo vệ cá Heo tại Việt Nam đã thống nhất (1) Thiết kế và phát hành các tờ rơi hoặc poster để dán tại các Cảng cá, trên các tàu đánh bắt để truyền thông việc không gây hại cá heo tại các tỉnh trọng điểm có hoạt động đánh bắt cá ngừ; (2) Thuê người giám sát thường trực (Port Monitor) thuộc hệ thống các cán bộ có năng lực tại các Chi cục khai thác BVNL TS tại Việt Nam theo đề xuất của EII.

2. Vấn đề IUU: đây là vấn đề nổi cộm trong bối cảnh hiện nay, vì chứng từ IUU buộc phải có nhưng “thủ tục hành chính” của các Chi cục cho hoạt động này còn bất cập & tiềm ẩn những rủi ro. Cơ quan quản lý của VN đang làm còn thô sơ, không có dữ liệu cần thiết trong việc quản lý các tàu khai thác, kết quả đã không đạt như yêu cầu của EU (về IUU) và Mỹ

(Form 370). Nhiều cán bộ thực thi công tác IUU tại các địa phương còn “cảm tính” và không nhận thức rõ tính chất quan trọng của công việc. Trong khi ngư dân thì đa phần không hiểu hết và không ghi chép đầy đủ báo cáo/nhật ký khai thác. Hiện trạng này sẽ làm các DN xuất khẩu cá ngừ gặp khó khăn nếu EU áp dụng những biện pháp cứng khi Việt Nam (CQTQ) không có sự thay đổi và cải tiến đáng kể, ít nhất theo **5 kiến nghị** của DG-MARE (Ủy ban EU) năm 2012 đối với CQ quản lý của Việt Nam.

3. Số lượng & chất lượng cá nguyên liệu trong nước: thời gian qua đã cho thấy chất lượng cá ngừ nguyên liệu khai thác trong nước có xu hướng giảm & không ổn định chất lượng, số nguyên liệu làm hàng chất lượng cao ngày càng ít, khiến các DN phải chuyển chủ yếu sang làm hàng “đông lạnh” thay vì hàng chất lượng cao (sashimi....). Thêm vào đó, nguyên liệu trong nước không đủ cho CBXK. Nhiều DN chỉ sử dụng từ dưới 15% đến tối đa 50% là nguyên liệu trong nước, còn lại phụ thuộc vào nguồn nhập khẩu.

4. Quy định kiểm soát nguyên liệu cá Ngừ nhập khẩu để CBXK vào EU: Bên cạnh nguồn nguyên liệu chính trong nước, theo đặc thù số lượng các đơn hàng thì trong nhiều trường hợp các DN đều có sử dụng nguyên liệu từ nguồn nhập khẩu để sản xuất xuất khẩu. Tuy nhiên, hiện nay các DN XK cá Ngừ đang gặp vướng mắc cơ bản tại khâu cấp Giấy Chứng nhận ATTP (Health Certificate – H/C) do Cục Quản lý CLNLS và TS (NAFIQAD) cấp làm điều kiện để XK vào EU.

Theo đó, mặc dù các lô nguyên liệu nhập khẩu về có đầy đủ các hồ sơ (H/C, C/O ...) và đáp ứng yêu cầu vệ sinh ATTP theo Thông tư 25/2010 của Bộ NNPTNT **nhưng** nếu không được khai thác/vận chuyển bởi tàu cá khai thác có EU code hoặc sơ chế từ cơ sở nước ngoài có EU code thì sẽ không đủ điều kiện để Cục NAFIQAD cấp Giấy H/C xuất khẩu vào thị trường EU. Thực tế này đã & đang làm mất đi nhiều cơ hội khách hàng và cơ hội XK cho các DN hải sản nói chung và DN cá ngừ Việt Nam nói riêng đối với khu vực thị trường rất lớn như EU trong bối cảnh cạnh tranh với các nước XK mạnh về cá ngừ như Thái Lan, Philippine ...

Theo ý kiến của các DN và tổng hợp, tìm hiểu của Hiệp hội thì thực tế các nước trong khu vực đang có XK vào EU tương tự chúng ta không quy định và yêu cầu như vậy. Ví dụ như Thái Lan, họ cũng có kiểm soát nguyên liệu sản xuất để xuất khẩu vào EU một cách đầy đủ theo quy định của EU (*về nguồn gốc, C/C, nguyên liệu khai thác đảm bảo ATTPS, và được chế biến đóng gói tại nhà máy Thái Lan có EU code*) nhưng không có quy định là “tàu cá khai thác của nước ngoài phải có EU code” như quy định kiểm soát hiện hành tại Việt Nam.

Nghiên cứu các Luật & Quy định hiện hành của Việt Nam (*Luật ATTP, Luật Thủy sản, Luật Chất lượng...*), các Nghị định và Thông tư hướng dẫn trong lĩnh vực kiểm soát ATTP hàng thủy sản, cũng như các quy định hiện hành của EU cũng không thấy có nội dung nào có quy định như trên:

4.1. Luật ATTP 55/2010/QH12 - tại Điều 38 chỉ quy định: “*Đối với thực phẩm NK: Tuân thủ các điều kiện tương ứng về bảo đảm ATTP của VN và các điều kiện: i) Phải được đăng ký bản công bố hợp quy tại CQTQ trước khi NK; ii) Phải được cấp “Thông báo kết quả xác nhận thực phẩm đạt yêu cầu NK”.*”

4.2. Nghị định 38/2012/NĐ-CP của Chính phủ (hướng dẫn một số điều của Luật ATTP): không có nội dung nào quy định nào liên quan.

4.3. Thông tư 25/2010/TT-BNNPTNT của Bộ NN&PTNT: Tại Điều 5 cũng chỉ yêu cầu:

- Yêu cầu đối với lô hàng NK :

- *Phải được sản xuất bởi cơ sở sản xuất kinh doanh được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam công nhận đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về đảm bảo VSATTP theo quy định của Việt Nam; (mục này sẽ không được áp dụng nếu nhập khẩu để SXKK – theo TT51/2010 của Bộ NNPTNT)*
- *Mỗi lô hàng nhập khẩu phải kèm theo Giấy chứng nhận đáp ứng các quy định về VSATTP do cơ quan có thẩm quyền của nước XK cấp (trừ trường hợp thủy sản do tàu cá nước ngoài thực hiện đánh bắt, chế biến trên biển bán trực tiếp cho Việt Nam);*
- *Lô hàng nhập khẩu chỉ được đưa vào sản xuất hoặc tiêu thụ tại Việt Nam sau khi được cơ quan kiểm tra của Việt Nam thực hiện kiểm tra tại cửa khẩu hoặc nơi tập kết và cấp giấy chứng nhận hoặc thông báo đạt yêu cầu VSATTP.*

4.4. Thông tư 48/2013/TT-BNNPTNT của Bộ NN&PTNT: Cũng không có quy định nào liên quan và chủ yếu tập trung về các quy định liên quan tới kiểm tra, cấp giấy chứng nhận ATTP đối với cơ sở sản xuất và thủ tục cho thẩm tra, cấp H/C cho lô hàng thủy sản XK. Trong đó có quy định về Chứng thư H/C cho lô hàng XK tại Điều 25: *Mỗi lô hàng XK được cấp 01 chứng thư. Chứng thư có nội dung, hình thức phù hợp với yêu cầu của thị trường NK tương ứng và được đánh số theo quy định.*

4.5. Thông tư 28/2011/TT-BNNPTNT: Quy định về việc chứng nhận, xác nhận thủy sản khai thác XK vào EU, cũng chỉ có quy định về cấp Chứng nhận khai thác:

- *Tại Khoản 1 Điều 8 TT28 quy định: “Lô hàng nguyên liệu thủy sản khai thác NK để CBXX vào thị trường Châu Âu phải có chứng nhận thủy sản khai thác của cơ quan thẩm quyền của nước xuất khẩu mà tàu đó treo cờ”.*
- *Quy định về CQTQ chứng nhận, xác nhận thủy sản khai thác: Khoản 2 Điều 5 TT28 quy định: “Các Trung tâm Chất lượng NLTS vùng thuộc Cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản thực hiện kiểm tra, xác nhận cam kết sản phẩm thủy sản xuất khẩu có nguồn gốc từ thủy sản khai thác nhập khẩu”.*

4.6. Với quy định của thị trường EU: EU không có quy định nào là ”tàu khai thác cá phải có EU code mới đủ điều kiện XK vào EU”, mà quan trọng là nhà máy chế biến/đóng gói sản phẩm cuối cùng trước khi XK sang EU phải có EU code từ các quốc gia thuộc danh sách 1.

Tại quy định (Regulation) số EU 1012/2012 ngày 5/11/2012, chỉ đề cập: tất cả thủy sản xuất khẩu sang EU phải được đánh bắt, xử lý trên boong tàu, đưa lên bờ, xử lý, vận chuyển và khi cần, được sơ chế, chế biến, đông lạnh và rã đông một cách vệ sinh theo đúng quy định nêu tại Phần VIII, chương I – VI, Annex III của Quy định (EC) 853/2004 (đây là các quy định riêng áp dụng cho sản xuất sản phẩm thủy sản từ khâu đánh bắt cho đến khâu chế biến, vận chuyển).

Như vậy, việc kiểm soát nguyên liệu hải sản nhập khẩu để chế biến hàng xuất khẩu vào thị trường EU phải được khai thác, vận chuyển bởi tàu cá có EU code” mà Cục NAFIQAD đang áp dụng hiện nay cho các lô hàng cá Ngừ nói riêng và hải sản nói chung XK sang EU là quá khắt khe, không đúng với các quy định về kiểm soát ATTP của Luật pháp Việt Nam và yêu cầu của thị trường EU.

5. Thuế nhập khẩu nguyên liệu và Cạnh tranh: Với lượng nguyên liệu cá ngừ các loại cần nhập khẩu cho SXKK tới hơn 50%, thì chính sách áp dụng thuế nhập khẩu cao cho cá ngừ từ **10-24%** đang tiếp tục tạo khó khăn & sức nặng tài chính cho các DN, giảm năng lực cạnh tranh đáng kể, khi thực tế vẫn phải **“tạm nộp thuế NK”**. Các DN đã phân tích và thấy rõ

rằng các nước SXKK cá ngừ đang gia tăng sức cạnh tranh và gây khó khăn cho cá ngừ VN khi có được nhiều chính sách trong & ngoài nước ngày một tốt hơn. Trong khi các sản phẩm cá ngừ của VN đang chịu thuế xuất khá cao (20,5% nếu có C/O form A GSP, và 24% nếu không có form A) khi XK vào Châu Âu:

- Thái Lan là quốc gia truyền thống về thương mại cá ngừ rất mạnh. Khi Thái Lan không còn được ưu đãi khi XK vào EU (vì đã thuộc các quốc gia phát triển), các nhà máy đóng hộp cá ngừ Thái Lan đang có xu hướng tập trung nhiều hơn vào thị trường Hoa kỳ, ảnh hưởng trực tiếp đến XK cá ngừ VN vào Mỹ. Năng suất lao động của các cty Thái Lan cao hơn nhiều so với NSLĐ của các cty Việt Nam. Thuế nhập khẩu cá ngừ nguyên liệu vào Thái Lan là 0%, hỗ trợ đặc lực cho chiến lược cạnh tranh & tạo nguồn nguyên liệu lớn cho Thái Lan.
- Philippin: đã rất tích cực đàm phán với EU ngay từ đầu năm 2014 và đã đạt được kết quả tốt: thuế NK cá ngừ Philippine vào EU=0% bắt đầu có hiệu lực từ 1/1/2015.
- Ecuador tiếp tục được gia hạn mức thuế 0% khi XK cá ngừ vào EU;
- Một số nước khác như PNG, Masso island ...đều đã có thuế 0% khi XK vào EU.
- Vào Nhật Bản: hàng cá ngừ VN vẫn có mức thuế cao hơn & bất lợi hơn các nước cạnh tranh (Thái Lan và Philippin);
- Vào Canada: thuế suất cá ngừ trung bình vẫn là 8% trong khi nhiều nước Châu Phi khi XK vào Canada được hưởng 0%.
- Trung Quốc: Chính phủ có chính sách hỗ trợ 13% thuế VAT cho các nhà SX khi mua nguyên liệu từ nông-ngư dân.

6. Hội nhập: việc tham gia còn hạn chế vào WCPFC, cũng như các kết quả đàm phán các FTA (với EU, TPP, Nhật Bản..) nếu không được tốt sẽ là một hạn chế đáng kể đối với ngành hàng cá Ngừ của Việt Nam. Vì qua cơ chế thành viên đầy đủ của WCPFC, Việt Nam sẽ có rất nhiều cơ hội để hội nhập, học hỏi cách làm, ví dụ như của PNG đã có thuế 0% khi XK vào EU. Bên cạnh đó, chương trình “*Observer*” cũng là 1 tiên quyết cho hướng đi bền vững, các nước đều đã có observer/các tàu để chứng minh: “free fad” không dẫn dụ và “hand-line”: một thế mạnh của Việt Nam ==> điều kiện tốt bán được rất nhiều hàng hiện nay.

Căn cứ trên **06 nội dung** phân tích ở trên, các DN cá Ngừ nhận định rằng, nếu các yếu tố về thuế (nhập khẩu, XK), khả năng hội nhập và cải thiện công tác cấp C/C và C/H nếu được quan tâm và có các kết quả tốt, sẽ là động lực lớn cải thiện đáng kể năng lực cạnh tranh của cá Ngừ Việt Nam, tạo tiền đề đạt doanh số XK cá Ngừ **2 tỷ USD/năm** (thay vì khoảng 600 triệu USD/năm hiện nay) chỉ sau 3-5 năm.

Vì vậy, với mục tiêu thúc đẩy cho hoạt động sản xuất, XK cá ngừ của Việt Nam trong thời gian tới, Hiệp hội VASEP và cộng đồng các DN chế biến và XK cá Ngừ trân trọng báo cáo & kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT một số nội dung sau:

1. Bộ NNPTNT và Tổng cục Thủy sản hỗ trợ các hoạt động của các DN cá Ngừ trong việc hội nhập thương mại và cam kết với EII, chỉ đạo các Chi cục Khai thác BVNLTS có khai thác cá ngừ phối hợp và hỗ trợ 2 chương trình cụ thể trong mục (1) kể trên:

truyền thông không gây hại cá Heo và chương trình giám sát Port Monitor dự kiến tại tỉnh Phú Yên theo đề nghị của EII.

2. Có ý kiến chỉ đạo Tổng cục Thủy sản thực hiện khắc phục 5 khuyến nghị của DG MARE (Ủy ban EU) về IUU cũng như công tác kiểm soát-cấp C/C và xây dựng dữ liệu phục vụ công tác này.
3. Có ý kiến chỉ đạo Cục NAFIQAD rà soát và bãi bỏ “quy định” chỉ cấp Chứng nhận ATTP (H/C) vào EU với lô hàng có nguồn gốc nguyên liệu nhập khẩu từ tàu khai thác/cơ sở sơ chế có Eu code.
4. Xem xét đề Việt Nam tham gia hội nhập đầy đủ hơn vào WCPFC.
5. Có văn bản đề nghị Bộ Tài chính giảm thuế nhập khẩu về 0% cho nguyên liệu cá Ngừ, tôm các loại & mực-BT nhập khẩu để sản xuất xuất khẩu - như tinh thần Công văn số 3352/BNN-CB ngày 16/11/2011 của Bộ NN&PTNT gửi Bộ Tài chính v/v nhất trí với đề xuất của VASEP với lý do: Căn cứ vào Chiến lược phát triển thủy sản đến năm 2020 và quy hoạch chế biến thủy sản đến năm 2020 cho thấy việc NK nguyên liệu thủy sản phục vụ chế biến XK là cần thiết và góp phần quan trọng để giữ vững nhịp độ tăng kim ngạch XK thủy sản cũng như phát huy hiệu quả năng lực sản xuất của nhà máy chế biến, tạo thêm việc làm, tăng giá trị gia tăng của sản phẩm đặc biệt trong bối cảnh thiếu hụt nguồn cung nguyên liệu sản xuất trong nước cho chế biến XK hiện nay.
6. Có văn bản đề nghị Bộ Công Thương về việc đàm phán đưa nhóm mặt hàng cá ngừ vào gói đàm phán để có thuế xuất khẩu 0%.

Hiệp hội VASEP trân trọng báo cáo và mong nhận được sự hỗ trợ kịp thời của Bộ để đẩy mạnh sản xuất, xuất khẩu cá ngừ Việt Nam tạo tiền đề đạt doanh số XK cá Ngừ 2 tỷ USD/năm trong thời gian tới.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TCTS;
- Cục NAFIQAD;
- Cục KTBVNLTs;
- Cục XNK (Bộ Công Thương);
- Chủ tịch HH, các PCT HH;
- Ban chủ nhiệm CLB Cá ngừ;
- VPĐD HH tại Hà Nội;
- Lưu VPHH.

TUQ. CHỦ TỊCH HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ
XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
TỔNG THỦ KÝ HIỆP HỘI

